

Bài 4

CÁC QUỐC GIA CỔ ĐẠI PHƯƠNG TÂY – HI LẠP VÀ RÔMA

BÀI TẬP 1. Hãy khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng.

- Tại sao với lưỡi cuốc, lưỡi cày bằng đồng, cư dân phương Tây cổ đại không thể phát triển nền sản xuất nông nghiệp của mình như ở phương Đông cổ đại?
A. Phần lớn lãnh thổ là núi và cao nguyên.
B. Đất đai khô và rắn, rất khó canh tác.
C. Cư dân cổ đại phương Tây không chú ý đến sản xuất nông nghiệp bằng thủ công nghiệp và buôn bán.
D. Ý A và B đúng.
- Cư dân cổ đại vùng Địa Trung Hải bắt đầu biết chế tạo công cụ bằng sắt từ khoảng
A. 2 000 năm TCN. C. những năm cuối TCN.
B. đầu thiên niên kỉ I TCN. D. những năm đầu Công nguyên.
- Đất đai vùng Địa Trung Hải thích hợp với việc trồng trọt loại cây nào?
A. Lúa mạch, lúa mì. C. Cây lưu niên có giá trị cao.
B. Các cây lương thực, thực phẩm ngắn ngày. D. Cây lúa nước.
- Cư dân cổ đại vùng Địa Trung Hải phải mua từ bên ngoài những mặt hàng nào?
A. Hàng tiêu dùng. C. Hàng xa xỉ phẩm.
B. Hàng thủ công. D. Lúa mạch, lúa mì.
- Ngành kinh tế đóng vai trò chủ đạo ở các quốc gia cổ đại Địa Trung Hải là
A. nông nghiệp thâm canh. C. làm gốm, dệt vải.
B. chăn nuôi gia súc và đánh cá. D. thủ công nghiệp và thương nghiệp.
- Hàng hoá quan trọng bậc nhất ở vùng Địa Trung Hải là
A. nô lệ. C. lương thực.
B. sắt. D. hàng thủ công.
- Lực lượng sản xuất chính trong xã hội cổ đại Địa Trung Hải là
A. chủ nô. C. nô lệ.
B. người bình dân. D. kiều dân.
- Êrốt và Pirê là những địa danh nổi tiếng từ thời cổ đại bởi
A. những xưởng thủ công lớn có tới hàng nghìn lao động.
B. là trung tâm buôn bán nô lệ lớn nhất của thế giới cổ đại.
C. là vùng đất tranh chấp quyết liệt giữa các thị quốc cổ đại.
D. là đất phát tích của các quốc gia cổ đại phương Tây.

9. Đứng đầu trong xã hội cổ đại Địa Trung Hải là
A. quý tộc. B. chủ nô. C. vua. D. thương nhân.
10. Trong xã hội cổ đại phương Tây bao gồm nhiều giai cấp, tầng lớp, ngoại trừ
A. chủ nô. C. những người bình dân.
B. nô lệ. D. nông dân công xã.
11. Các quốc gia cổ đại phương Tây thường được gọi là
A. tiểu quốc. C. vương quốc.
B. thị quốc. D. bang.
12. Đặc điểm nổi bật nhất của các nhà nước cổ đại phương Tây là
A. là đô thị buôn bán, làm nghề thủ công. C. mỗi thành thị là một nước.
B. tồn tại một nền sinh hoạt dân chủ. D. tất cả các ý trên đều đúng.
13. Ở vùng Địa Trung Hải, mỗi thành thị lại trở thành một quốc gia vì :
A. địa hình nhiều đồi, núi chia cắt đất đai thành những vùng nhỏ.
B. hoạt động kinh tế chủ yếu thiên về nghề buôn và thủ công nghiệp nên không cần tập trung đông đúc dân cư.
C. cả A và B đều đúng.
D. cả A và B đều sai.
14. Phần chủ yếu của một thị quốc là
A. một pháo đài kiên cố, xung quanh là vùng dân cư.
B. thành thị với một vùng đất đai trồng trọt xung quanh, ...
C. các xưởng thủ công.
D. các lãnh địa.
15. Phần không thể thiếu được đối với mỗi thành thị là
A. phố xá. C. sân vận động, nhà hát.
B. nhà thờ. D. bến cảng.
16. Ý nào sau đây không phản ánh đúng tinh chất dân chủ của các thị quốc cổ đại ?
A. Người ta không chấp nhận có vua chuyên chế.
B. Đại hội công dân bầu ra các cơ quan nhà nước.
C. Hội đồng 500 có vai trò như Quốc hội, ...
D. Mọi công dân nam từ 21 tuổi trở lên đều có quyền đi bầu Hội đồng 500.
17. Bản chất nền dân chủ cổ đại phương Tây là
A. dân chủ chủ nô. C. dân chủ nhân dân.
B. dân chủ cộng hòa. D. cả A, B, C đều sai.
18. Ở Hi Lạp và Rôma cổ đại, nô lệ thường nổi dậy chống đối chủ nô vì
A. nô lệ bị chủ nô bóc lột thậm tệ. C. nô lệ chỉ được coi là công cụ biết nói.
B. nô lệ bị khinh rẻ. D. cả A, B, C đều đúng.

19. Nền văn hoá cổ đại Hi Lạp và Rôma phát triển không dựa trên cơ sở nào sau đây ?
- Nền sản xuất thủ công nghiệp phát triển cao.
 - Việc buôn bán trên biển rất phát triển.
 - Thể chế dân chủ tiến bộ.
 - Nghề nông trồng lúa tương đối phát triển.
20. Người Hi Lạp đã có hiểu biết về Trái Đất và hệ Mặt Trời như thế nào ?
- Trái Đất hình đĩa dẹt.
 - Trái Đất có hình quả cầu tròn và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.
 - Trái Đất có hình quả cầu tròn.
 - Trái Đất có hình đĩa dẹt và Trái Đất quay quanh Mặt Trời.
21. Hệ chữ cái A, B, C và hệ chữ số I, II, III,... là thành tựu của cư dân cổ nào ?
- Ấn Độ.
 - Hi Lạp.
 - Ba Tư.
 - Rôma.
22. Các nhà toán học nước nào đã đưa ra những định lí, định đề đầu tiên có giá trị khái quát cao ?
- Rôma.
 - Hi Lạp.
 - Trung Quốc.
 - Ấn Độ.
23. Kiến thức cơ sở của Toán học sau nhiều thế kỉ là
- định lí nổi tiếng trong Hình học của Talét.
 - những cống hiến về tính chất của các số nguyên của trường phái Pitago.
 - định lí về các cạnh của tam giác vuông cùng với tiên đề về đường thẳng song song của Ocolit,...
 - cả A, B, C đều đúng.
24. Nhận xét đúng nhất về giá trị của các công trình nghiên cứu của các nhà khoa học Hi Lạp, Rôma thời cổ đại là :
- đây là những công trình khoa học lớn, còn có giá trị tới ngày nay.
 - những hiểu biết đó là sự kế thừa và phát triển các thành tựu văn hoá của phương Đông cổ đại.
 - các công trình không dừng lại ở việc ghi chép và giải thích mà nâng lên tầm khái quát hoá, trừu tượng hoá cao.
 - tất cả các nhận xét trên.
25. Những công trình kiến trúc đạt được sự tinh tế, tươi tắn đến toàn mĩ là của cư dân cổ
- Hi Lạp.
 - Ai Cập.
 - Luông Hà.
 - Rôma.

BÀI TẬP 2. Hãy điền chữ Đ vào ô trước ý đúng hoặc chữ S vào ô trước ý sai.

- Ở vùng ven biển Địa Trung Hải, đất đai phần lớn là đồng bằng vô cùng màu mỡ.
- Đến khi công cụ bằng sắt xuất hiện, nền sản xuất ở các quốc gia cổ đại phương Tây mới phát triển.
- Tại các quốc gia cổ đại phương Tây, kinh tế thủ công nghiệp và thương mại đường biển cực kì phát triển.
- Nền kinh tế hàng hoá tiền tệ cổ đại đã rất phát triển ở Hi Lạp và Rôma cổ đại.
- Bình dân và nô lệ là hai giai cấp chính trong xã hội cổ đại phương Tây.
- Ở Aten, chính quyền thuộc về các công dân Aten.
- Ở các quốc gia cổ đại phương Tây, nô lệ là những người bảo đảm sự tồn tại và phát triển của xã hội, nhưng lại bị khinh bỉ và bị loại trừ.
- Người Rôma cổ đại đã tính được một năm có 365 ngày.
- Những hiểu biết khoa học đã có từ thời cổ đại phương Đông, nhưng phải đến thời cổ đại Hi Lạp, Rôma những hiểu biết đó mới thực sự trở thành khoa học.
- Pêriclét là người anh hùng của Aten trong cuộc chiến tranh với Ba Tư, có công xây dựng Aten thịnh vượng.

BÀI TẬP 3. Hãy ghép ý ở hai cột với nhau, qua đó phản ánh đúng nội dung lịch sử của các quốc gia cổ đại phương Tây.

Địa danh	Nội dung lịch sử
1. Vùng ven biển Địa Trung Hải (...)	a. có loại tiền cổ nhất thế giới.
2. Pirê (.....)	b. là khái hoàn môn nổi tiếng của Rôma.
3. Đêlốt (.....)	c. là trung tâm buôn bán nô lệ nổi tiếng nhất thời cổ đại.
4. Aten (.....)	d. là công trình kiến trúc tiêu biểu của Hi Lạp.
5. Rôma (.....)	e. là công trình kiến trúc đồ sộ của Rôma.
6. Traian (.....)	g. phần lớn lãnh thổ là núi và cao nguyên.
7. Đền Pác-tên-ông (.....)	h. nơi có thể chế dân chủ phát triển cao nhất.
8. Đấu trường Cô-lidê (.....)	i. là quê hương của hệ chữ cái A, B, C và hệ chữ số "La Mã".
	k. là quê hương của bản trường ca nổi tiếng Iliát và Ôđixê.
	l. là đế quốc rộng lớn gắn liền với tên tuổi của Hoàng đế Xê-da vĩ đại.

BÀI TẬP 4. Điều kiện tự nhiên và nền sản xuất ban đầu ở các quốc gia cổ đại phương Tây có điểm gì nổi bật ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

BÀI TẬP 5. Thể chế chính trị ở Hi Lạp và Rôma cổ đại có đặc điểm gì ? Điều kiện nào quyết định thể chế như vậy ?

.....

.....

.....

.....

.....

BÀI TẬP 6. Nêu và phân tích vị trí, vai trò của từng tầng lớp trong xã hội cổ đại phương Tây. Tại sao nói chế độ xã hội cổ đại ở phương Tây là chế độ chiếm hữu nô lệ ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

BÀI TẬP 7. Tại sao nói đến thời cổ đại Hi Lạp, Rôma các hiểu biết khoa học mới thực sự trở thành khoa học ?

.....

.....

.....

.....